

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 45/2019/HS-ST
Ngày 20 tháng 9 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Nguyễn Thị Huân

- Ông Đỗ Hồng Phúc

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hưng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2019, tại Nhà văn hóa Ủy ban nhân dân xã Đồng Văn, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V, sinh ngày 25/9/1999, tại Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn Dẫn Tự, xã Tân Cương, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Phạm Thị C; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 11 tháng 5 năm 2019, tạm giam ngày 17 tháng 5 năm 2019 đến nay (có mặt).

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1998; trú tại: Thôn Dẫn Tự, xã Tân Cương, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ 50 ngày 11/5/2019, Nguyễn Văn V đang ở thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc thì nhận được điện thoại của Nguyễn Duy H, sinh năm 1988, trú tại thôn Chùa, xã Yên Đồng, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá. V đồng ý hẹn H đến khu vực Cầu Mới thuộc thôn Đồng Lạc, xã Đồng Văn, huyện Yên

Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc để trao đổi mua bán ma túy. Sau đó, V gọi điện thoại cho anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1998 là anh trai ruột của V đi xe mô tô đến thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc để đón V. Khoảng 18 giờ cùng ngày, anh Nguyễn Văn L điều khiển xe mô tô BKS 29U1-294.95 đến nơi hẹn gặp V thì V nói để V chở anh L đi có việc. V điều khiển xe mô tô chở anh L đến khu vực Cầu Mới thuộc thôn Đồng Lạc, xã Đồng Văn, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc thì gặp Nguyễn Duy H. Tại đây H đưa cho V 500.000đồng, V nhận tiền và đưa lại cho H 01 gói ma túy đá thì tổ công tác Công an huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan gồm: Thu giữ của Nguyễn Văn H 01 gói nhỏ bên ngoài bọc nilon, bên trong chứa tinh thể dạng đá (niêm phong ký hiệu A1); thu của Nguyễn Văn V 02 gói nhỏ bên ngoài bọc nilon, bên trong chứa tinh thể dạng đá (niêm phong ký hiệu A2), số tiền 500.000đồng V vừa bán ma túy cho H mà có, số tiền 2.200.000đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng trắng; tạm giữ của anh Nguyễn Văn L 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 29U1-294.95.

Tại Bản kết luận giám định số 816/KLGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2019, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Tinh thể dạng đá của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0571gam; tinh thể dạng đá của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2019gam, đều là loại Methamphetamine;

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ ngày 11/5/2019, Nguyễn Văn V khai: Vào tối ngày 09/5/2019, V mua của một người đàn ông không biết họ tên, tuổi, địa chỉ, ở khu vực Siêu thị Big C, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Người làm chứng anh Nguyễn Văn L vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra đều khai nhận phù hợp với nội dung vụ án đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 45/CT-VKS ngày 26/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố Nguyễn Văn V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11 tháng 5 năm 2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Xác nhận cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Văn L 01 xe mô tô BKS 29U1-294.95 là tài sản hợp pháp của anh L, không sử dụng vào việc phạm tội là

phù hợp; tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ký hiệu “MẪU TRẢ” do cơ quan giám định hoàn trả là vật Nhà nước cấm lưu hành; tịch thu sung công số tiền 500.000đồng thu giữ tại túi quần bên phải của Nguyễn Văn V là tiền V bán ma túy cho H mà có và 01 chiếc điện thoại Nokia màu xanh của V dùng vào việc trao đổi mua bán ma túy với H; trả lại cho Nguyễn Văn V số tiền 2.200.000đồng và 01 chiếc điện thoại Iphone màu hồng trắng do không liên quan đến tội phạm nhưng cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Bị cáo Nguyễn Văn V không bào chữa, không tranh luận và không đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự tố tụng của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn V tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ được và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ chứng cứ khách quan để kết luận: Xuất phát từ động cơ mục đích tư lợi muốn có tiền chi tiêu cá nhân nên tối ngày 09/5/2019, Nguyễn Văn V đã mua 1.000.000đồng ma túy đá loại Methamphetamine của người đàn ông không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ và chia làm 03 gói nhỏ có tổng khối lượng 0,2590gam để bán kiếm lời. Khoảng hơn 18 giờ 00 ngày 11/5/2019 tại khu vực Cầu Mới thuộc thôn Đồng Lạc, xã Đồng Văn, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Văn V đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy đá loại Methamphetamine có khối lượng 0,0571gam cho Nguyễn Văn H ở thôn Chùa, xã Yên Đồng, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc với giá 500.000đồng thì bị Công an huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Hành vi của Nguyễn Văn V đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 251 quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm phạm trật tự trị an, an toàn xã hội, gây nên sự bất bình trong quần chúng nhân dân. Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy đang là tệ nạn xã hội có chiều hướng ngày càng gia tăng, từ tội phạm về ma túy sẽ dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật khác và là nguyên nhân lây nhiễm căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ mua bán trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải lên một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, có như vậy mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản đối với bị cáo.

[5] Trong vụ án này, còn có Nguyễn Duy H ở thôn Chùa, xã Yên Đồng, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc là người mua ma túy của Nguyễn Văn V để sử dụng. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại xã Yên Đồng, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc nhưng không có đối tượng nào có nhân thân, lai lịch như trên, nên cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh làm rõ xử lý sau; đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Văn V, do V không biết họ tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau; đối với anh Nguyễn Văn L là người điều khiển xe mô tô đến đón V và được V chở đến khu vực Cầu Mới thuộc thôn Đồng Lạc, xã Đồng Văn, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc để V bán ma túy cho H sử dụng, do V không nói cho anh L biết là V đi bán ma túy cho H. Do vậy, Cơ quan điều tra không xử lý về hình sự đối với anh Nguyễn Văn L là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: - Mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm A1 = 0,000gam mẫu, A2 = 0,000gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong ký hiệu “MẪU TRẢ” là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 500.000đồng do Nguyễn Văn V bán ma túy cho H mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu xanh của Nguyễn Văn V dùng vào việc trao đổi, mua bán ma túy với Nguyễn Duy H cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 2.200.000đồng và 01 chiếc điện thoại di động Iphone màu hồng trắng là tài sản của bị cáo Nguyễn Văn V, không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo, nhưng cần tạm giữ số tiền 2.200.000đồng để bảo đảm thi hành án.

- Xác nhận cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Văn L 01 xe mô tô BKS 29U1-294.95 là tài sản hợp pháp của anh L, không sử dụng vào việc phạm tội là hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc đối với bị cáo là có căn cứ đúng pháp luật sẽ được Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. *Về hình phạt:*

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt Nguyễn Văn V 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 11/5/2019).

3. *Về vật chứng:*

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

3.1. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm A1 = 0,000gam mẫu, A2 = 0,000gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong ký hiệu “MẪU TRẢ”.

3.2. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đồng (năm trăm nghìn đồng).

3.3. Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu xanh.

3.4. Trả lại cho Nguyễn Văn V số tiền 2.200.000đồng và 01 chiếc điện thoại di động Iphone màu hồng trắng nhưng cần tạm giữ số tiền 2.200.000đồng để bảo đảm thi hành án.

(đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/9/2019)

3.5. Xác nhận cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Văn L 01 xe mô tô BKS 29U1-294.95 là hợp pháp.

4. *Về án phí:* Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí toà án, bị cáo Nguyễn Văn V phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:*

Căn cứ Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc
- VKSND huyện Yên Lạc;
- Công an huyện Yên Lạc;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lạc;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Thảo